

Bản án số: **146/2024/HS-ST**
Ngày 23/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Ông Nguyễn Công Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Phước Đ - Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1988 tại TP.; nơi cư trú: Tổ D, thôn A, xã H, huyện H, TP.; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Huỳnh Phước K (*Chết*) và bà Trần Thị M (*sinh năm 1964*); Vợ Huỳnh Thị L (*Đã ly hôn*); 01 con sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 29 tháng 8 năm 2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận L, TP.. (*Có mặt*).

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc T – sinh năm 1993; nơi cư trú: D đường A, phường H, quận L, TP.. (*Vắng mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc Đ1 – sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h00' ngày 02/6/2024, sau khi chơi Internet tại đường Đ, phường H, quận L xong, bị cáo Huỳnh Phước Đ đi bộ theo đường Â để về nhà tại thôn A, xã H, huyện H, TP .. Khi bị cáo đến trước số nhà D, đường Â, phường H, Q. L, TP . thì thấy 01 xe mô tô Wave RSX, màu đen BKS 47N1- 168.47 để trên vỉa hè, vẫn gắn chìa khóa xe do ông Nguyễn Ngọc T làm chủ không có người trông coi nên đã nảy sinh hành vi trộm cắp. Ngay sau đó, bị cáo đi đến tài sản trên rồi lên xe, nổ máy điều khiển xe mô tô này về nhà tại tổ D, A, H, H, TP . để cất giấu. Sau đó, bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại hằng ngày để đi chơi mà không về nhà. Sau khi phát hiện bị mất xe, ngày 06 tháng 6 năm 2024, ông Nguyễn Ngọc T đã trình báo vụ việc đến Công an phường H, Q. L, TP .. Đến khoảng 01h00 ngày 08 tháng 6 năm 2024, bị cáo điều khiển xe đến nhà bạn trên đường N thuộc P, Q. L thì bị Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra hành chính và mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, Huỳnh Phước Đ đã khai nhận hành vi trộm cắp trên của mình.

Theo bản Kết luận số: 50/KL-HĐĐGTS ngày 24/6/2024 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận L kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô đã sử dụng có nhãn hiệu Honda – Wave RSX; màu sơn: xám đen, BKS 47N1- 168.47, số khung 3840LY012715, số máy JA52E105002 là 10.869.000 đồng (*Mười triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng*).

** Tang vật thu giữ:*

01 xe mô tô đã sử dụng có nhãn hiệu Honda – Wave RSX; màu sơn: xám đen, BKS 47N1-168.47, số khung 3840LY012715, số máy JA52E105002.

** Xử lý vật chứng:*

Ngày 30/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1326/QĐ-ĐTTH trả lại 01 xe mô tô đã sử dụng có nhãn hiệu Honda – Wave RSX; màu sơn: xám đen, BKS 47N1-168.47, số khung 3840LY012715, số máy JA52E105002 cho bị hại là anh Nguyễn Ngọc T. Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Phước Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Huỳnh Phước Đ như Bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Phước Đ mức án từ 06 (*Sáu*) tháng đến 09 (*Chín*) tháng tù.

** Về dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Phước Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 23h00 ngày 02/6/2024, tại trước số nhà D, đường A, P. H, Q. L, TP ., Huỳnh Phước Đ đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô Wave RSX, màu đen BKS 47N1-168.47 của anh Nguyễn Ngọc T có trị giá 10.869.000 đồng (Mười triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Huỳnh Phước Đ đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, có sự tính toán, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã hành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Ngọc T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Xe mô tô đã sử dụng có nhãn hiệu Honda – Wave RSX; màu sơn: xám đen, BKS 47N1-168.47, số khung 3840LY012715, số máy JA52E105002 đứng tên ông Nguyễn Ngọc Đ1. Trong quá trình điều tra, ông Đ1 xác định đã tặng (cho) con trai là Nguyễn Ngọc T để sử dụng làm phương tiện đi lại từ năm 2022 cho đến nay. Do đó có cơ sở xác định xe mô tô này thuộc sở hữu của anh Nguyễn Ngọc T. Ngày 30/7/2024,

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1326/QĐ-ĐTTH trả lại 01 xe mô tô cho anh Nguyễn Ngọc T là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Phước Đ **06 (Sáu) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2024.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Phước Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ CAQ.Liên Chiểu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Anh